

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BẾN CÁT
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2022/HNGĐ-ST

Ngày: 18-5-2022

V/v ly hôn và tranh chấp
nuôi con chung

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BẾN CÁT, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Sô.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Thắm;
2. Bà Nguyễn Kim Lý.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thủy – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Trần Hoàng Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở, Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công Khi vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 181/2022/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 3 năm 2022 về việc: “Ly hôn và tranh chấp nuôi con chung” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 65/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 15 tháng 4 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Phương Thị Lệ Kh, sinh năm 1993. Địa chỉ: Đường NVT, Tổ 6, Khu phố 1, phường TD, thị xã BC, tỉnh BD. Có đơn xin xét xử vắng mặt.

Bị đơn: Ông Trần Bảo Tr, sinh năm 1988. Địa chỉ: Đường NVT, Tổ 6, Khu phố 1, phường TD, thị xã BC, tỉnh BD. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và lời Khi trong quá trình tham gia tố tụng, nguyên đơn bà Phương Thị Lệ Kh trình bày:

Bà Kh và ông Trần Bảo Tr, tự nguyện tiến tới hôn nhân, đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Phong, huyện Vĩnh Thuận, tỉnh Kiên Giang, cấp giấy chứng nhận kết hôn số 04, ngày 09 tháng 01 năm 2018.

Thời gian đầu sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc. Sau đó, phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do ông Tr cờ bạc, gây nợ nần, đưa gia đình vào

thế bế tắc. Cha, mẹ hai bên nhiều lần khuyên ngăn, hòa giải nhưng không đạt được kết quả, đến nay thì vợ chồng không còn quan tâm đến nhau. Bà Kh khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cho Bà được ly hôn với ông Trần Bảo Tr.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên Trần Thiên Ph, sinh ngày 18/3/2021. Khi ly hôn bà Kh yêu cầu được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu ông Tr cấp dưỡng nuôi con, (tại đơn khởi kiện bà Kh yêu cầu ông Tr cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 đồng nhưng tại bản tự Khi ngày 15/3/2022 bà Kh rút lại yêu cầu nay).

Về Tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn ông Trần Bảo Tr đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần và tổng đạt đầy đủ văn bản tố tụng nhưng đều vắng mặt và không có văn bản trình bày ý kiến.

Tại phiên Tòa, *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát phát biểu ý kiến:* Những người tiến hành tố tụng và những người tham gia tố tụng đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về việc giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát xác định quan hệ pháp luật tranh chấp ly hôn là phù hợp và nhận thấy yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có cơ sở để chấp nhận toàn bộ nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, quyết định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền: Các đương sự tranh chấp ly hôn và nuôi con chung. Nơi cư trú của bị đơn ông Trần Bảo Tr là tại Khu phố 1, phường Tân Định, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương nên Hội đồng xét xử xác định quan hệ tranh chấp là “Tranh chấp về việc ly hôn và nuôi con chung” và vụ án thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương theo quy định tại các Điều 28, 35, 36 và 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[1.2] Về việc vắng mặt của các đương sự: Nguyên đơn bà Phương Thị Lê Kh có đơn yêu cầu xét xử vắng; Bị đơn ông Trần Bảo Tr đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai để tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn theo quy định tại khoản 2 Điều 227; khoản 1 khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[1.3] Về chứng cứ: Việc ông Tr vắng mặt không có lý do nên ông phải chịu hậu quả pháp lý theo quy định của pháp luật. Đối với chứng cứ do nguyên đơn cung cấp và Tòa án thu thập, Tòa án đã gửi cho ông Tr nhưng ông Tr không có ý kiến thắc mắc. Do đó, Tòa án sẽ căn cứ vào lời trình bày của bà Kh và chứng cứ do Tòa án thu thập, được công Khi theo biên bản phiên họp công Khi việc giao nộp và tiếp cận chứng cứ ngày 15/4/2022 làm cơ sở giải quyết vụ án.

[2] Về nội dung: Bà Phương Thị Lê Kh và ông Trần Bảo Tr tự nguyện tiến tới hôn nhân, đăng ký và được Ủy ban nhân dân xã Vĩnh Phong, huyện Vĩnh

Thuận, tỉnh Kiên Giang cấp giấy chứng nhận kết hôn số 04, ngày 09 tháng 01 năm 2018. Như vậy, hôn nhân giữa bà Kh và ông Tr là hôn nhân hợp pháp.

Bà Kh trình bày, sau khi kết hôn, thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, sau đó phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do ông Tr cờ bạc, gây nợ nần, cha, mẹ hai bên nhiều lần khuyên ngăn, hòa giải nhưng không đạt được kết quả, đến nay thì vợ chồng không còn quan tâm đến nhau.

Xét thấy, để có căn cứ xác định lời trình bày của bà Kh về trình trạng mâu thuẫn vợ chồng. Tòa án đã tiến hành xác minh tại nơi cư trú của bà Kh và ông Tr nhưng địa phương xác định không nắm được trình trạng mâu thuẫn của vợ chồng bà Kh và ông Tr. Tòa án đã tiến hành triệu tập hợp lệ ông Tr để làm rõ lời trình bày của bà Kh và đồng thời tổ chức hòa giải đoàn tụ gia đình nhưng ông Tr không tham gia, không gửi ý kiến trình bày, điều này thể hiện thái độ thờ ơ, không còn quan tâm đến hạnh phúc gia đình của ông Tr.

Như vậy, Hôn nhân của bà Kh và ông Tr đã không còn tồn tại trên thực tế và mâu thuẫn vợ chồng đã không thể hòa giải và hàn gắn. Do đó, cần chấp nhận cho bà Kh được ly hôn với ông Tr để sớm ổn định cuộc sống của hai bên theo quy định tại Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Về con chung, Cháu Trần Thiên Ph, sinh ngày 18/3/2021, dưới 03 tuổi hiện tại đang do bà Kh chăm sóc nên cần giao cho bà Kh tiếp tục chăm sóc nuôi dưỡng theo quy định tại khoản 3 Điều 81 Luật hôn nhân gia đình. Việc cấp dưỡng nuôi con do bà Kh không yêu cầu nên Tòa án không đặt ra để giải quyết.

Về tài sản chung và nợ chung: Bà Kh không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Từ những phân tích như trên, xét thấy yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ và phù hợp nên được chấp nhận.

[3] Xét ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương là phù hợp.

[4] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 36 và Điều 39; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1 khoản 3 Điều 228; Điều 147, Điều 266 và 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 56, Điều 81 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Phương Thị Lệ Kh đối

với bị đơn ông Trần Bảo Tr về việc: “Tranh chấp ly hôn và nuôi con chung”.

1. Về hôn nhân: Bà Phương Thị Lệ Kh được ly hôn với ông Trần Bảo Tr.
2. Về con chung: Giao cháu Trần Thiên Ph, sinh ngày 18/3/2021 cho bà Phương Thị Lệ Kh trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, ông Trần Bảo Tr không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Hai bên được quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con, không ai được quyền cản trở. Khi cần thiết, một trong hai bên đều có quyền làm đơn yêu cầu Tòa án giải quyết thay đổi người nuôi con hoặc cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Bà Kh không yêu cầu nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

4. Về án phí: Bà Phương Thị Lệ Kh phải chịu 300.000 đồng (*Bằng chữ: Ba trăm nghìn đồng*) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (*Bằng chữ: Ba trăm nghìn*) đồng tạm ứng án phí đã nộp, theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0004821 ngày 23/2/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết theo quy định./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Bến Cát;
- Chi cục THA dân sự thị xã Bến Cát;
- Các đương sự;
- UBND xã Vĩnh Phong, huyện Vĩnh Thuận, tỉnh Kiên Giang
- Lưu: HSVA, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Sô